

I. Thông tin chung

Học phần: Quản trị nhà và kho tồn kho Số tín chỉ: 03

Mã học phần: **71SCMN40103** Mã nhóm lớp học phần: 231_71SCMN40103_01,02,03,04

Thời gian làm bài: **75 phút** Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận

SV được tham khảo tài liệu: Có Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án Lần 1 Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Trình bày rõ về khái niệm, vai trò, và các quy trình trong quản trị tồn kho và nhà kho.	Trắc nghiệm và tự luận	41%	1.1, 1.2, 1.4, 1.6, 1.7, 1.9, 1.10, 2.2	4,1	ELO4, ELO5
CLO2	Trình bày rõ về các yếu tố tác động đến tồn kho của doanh nghiệp, cách tính toán lượng tồn kho tối ưu.	Tự luận	20%	2.1a, b	2	ELO4, ELO5
CLO5	Thể hiện khả năng tìm kiếm lời giải và phân tích các vấn đề trong kỹ thuật công nghiệp.	Trắc nghiệm và tự luận	39%	1.3, 1.8, 1.5, 2.1c	3,9	ELO6, 7

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố

trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Quản trị nhà và kho tồn kho	Số tín chỉ: 03
Mã học phần: 71SCMN40283	Mã nhóm lớp học phần: 231_71SCMN40103_01,02,03
Thời gian làm bài: 75 phút	Hình thức thi: Trắc nghiệm và tự luận
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input checked="" type="checkbox"/> Lần 2 <input type="checkbox"/>

II. Nội dung câu hỏi thi

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (3 Điểm, 0.3 điểm/câu)

Để vượt qua những thách thức đến từ biến động trong nhu cầu, yêu cầu vận hành đặt ra cho nhà kho là gì?

- A) Giảm làm việc linh hoạt và cải thiện công tác dự báo
B) Cải thiện quy trình và năng suất vận hành
C) Quản lý việc sử dụng năng lượng một cách hiệu quả và tối thiểu xả thải ra môi trường
D) Không có đáp án đúng

ANSWER: A

Phát biểu sau đây đúng hay sai: “Việc đào tạo nhân viên là một quá trình diễn ra liên tục”.

- A) Đúng
B) Sai

ANSWER: A

Trong phân tích tồn kho ABC kép, SKUs thuộc nhóm BC có đặc điểm nào sau đây:

- A) Tầng suất chọn hàng thấp, giá trị bán ra vừa phải,
B) Tầng suất chọn hàng thấp, giá trị bán ra thấp
C) Tầng suất chọn hàng cao, giá trị bán ra thấp
D) Tầng suất chọn hàng thấp, giá trị bán ra cao

ANSWER: A

Trong chiến lược chọn hàng đơn lẻ:

A) Công nhân lấy đơn hàng tại một thời điểm theo lộ trình dọc theo lối đi cho đến khi toàn bộ đơn hàng được hoàn thành.

B) Công nhân sẽ gom nhiều đơn hàng trong một lần chọn hàng, sử dụng giỏ hàng nhiều

tầng (multi-tiered picking cart) để phân biệt các đơn hàng.

C) Nhiều đơn hàng được nhóm thành 1 danh sách lấy tổng thể. Mỗi công nhân sẽ chịu trách nhiệm và sẽ lấy hàng dựa trên danh sách lấy tổng thể này.

D) Không có đáp án đúng

ANSWER: A

Phát biểu sau đây đúng hay sai: “Trong chiến lược chọn hàng theo khu vực (zone picking), công nhân sẽ đi lần lượt qua từng khu vực chứa hàng để chọn hàng.”

A) Sai

B) Đúng

ANSWER: A

Phát biểu sau đây đúng hay sai: “Tương tự công nghệ mã vạch, công nghệ giọng nói (voice technology) rất đa năng và được sử dụng trong nhiều quy trình của kho hàng”

A) Sai

B) Đúng

ANSWER: A

Theo Wulfratt (2013), loại thiết bị/công nghệ nào cho tỷ lệ chọn hàng với độ chính xác cao nhất:

A) Công nghệ giọng nói

B) Sóng vô tuyến với thiết bị thông minh cầm tay

C) Chọn hàng theo ánh sáng

D) Không đáp án nào đúng

ANSWER: A

Điểm yếu của hệ thống SaaS WMS là?

A) Bảo mật dữ liệu kém

B) Cập nhật thường xuyên

C) Chi phí cố định cao

D) Tất cả các đáp án trên

ANSWER: A

Phát biểu sau đây là đúng hay sai: “Hiện nay, các nhà kho bị xem là những nơi phát sinh chi phí và ít tạo ra giá trị.”

A) Sai

B) Đúng

ANSWER: A

Điều gì khiến chọn hàng theo cụm (cluster picking) khác biệt với chọn hàng theo lô

(Batch picking):

A) Công nhân thường sẽ sử dụng giỏ hàng nhiều tầng (multi-tiered picking cart) để phân biệt các đơn hàng.

B) Sau khi công nhân đã lấy hàng xong, các mặt hàng sẽ được tách ra thành các đơn hàng cụ thể.

C) Công nhân sẽ gom nhiều đơn hàng trong một lần chọn hàng.

D) Không có đáp án đúng

ANSWER: A

CÂU HỎI TỰ LUẬN (7 Điểm)

1. Câu 1 (5 Điểm): Công ty ABC tiến hành dự báo dựa vào dữ liệu quá khứ của mình và cho ra kết quả dự kiến về nhu cầu của mình trong bảng thông tin sau:

Tháng	Nhu Cầu
1	182
2	93
3	27
4	75
5	31
6	253
7	106
8	194
9	111
10	93
11	62
12	94

Ngoài ra, công ty cũng cho biết các thông tin chung sau khi đang xem xét đặt hàng từ nhà cung ứng của mình:

- Đơn giá: \$12 / cái
 - Giá đặt hàng: \$150 / đơn hàng
 - Chi phí tồn kho: 6% của đơn giá
- a) Tính tổng nhu cầu công ty ABC cần phải thỏa mãn cho thời gian tiếp theo. (1 đ)
- b) Tính EOQ cơ bản công ty cần phải xem xét để tối ưu một lần đặt hàng. (1 đ)
- c) Lập kế hoạch đặt hàng cho công ty trong thời gian tiếp theo và tính tổng chi phí đặt hàng và tồn kho công ty phải chi. (3đ)

Đáp án câu 1:

Đáp án câu 1:

- a) Tổng nhu cầu: $182+93+27+75+31+253+106+194+111+93+62+94$ (0.5đ)

$$= 1321 \text{ (0.5đ)}$$

b) Tính nhu cầu trung bình = $1321/12 = 110 \text{ (0.5đ)}$

$$\text{Tính EOQ cơ bản} = \text{SQRT}(2 \cdot 200 \cdot 110 / (12 \cdot 0.06)) = 271 \text{ (0.5đ)}$$

c)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Tồn kho khởi điểm	0	93	0	106	31	0	0	194	0	155	62	0
Lượng đặt hàng	275	0	133	0	0	253	300	0	266	0	0	94
Nhu cầu	182	93	27	75	31	253	106	194	111	93	62	94
Tồn kho kết thúc	93	0	106	31	0	0	194	0	155	62	0	0

Lấy từ EOQ cơ bản là 271 làm chuẩn, phân bổ ra đặt hàng hợp lý.

**Note: Đặt hàng đúng 6 lần thì 1 điểm, các lần đặt hàng phải gần 271 (1đ).*

Replenishment	6 times	1200\$ (0.5 điểm)
Holding	641 unit.months	384.6\$ (0.5 điểm)
Total		1584.6\$

Câu 2 (2 Điểm): Mô tả các mặt bằng nhà kho phổ biến trong các nhà kho hiện tại và phân tích cách phân bổ loại hàng hóa trong nhà kho theo các mặt bằng đó (2 điểm)

Đáp án câu 2:

Liệt kê các mặt bằng nhà kho hiện tại bao gồm U-shaped Layout, Straight Layout và Modular Layout (0.5 điểm)

Dạng thẳng: Hàng hóa sẽ vào kho ở cổng vào nằm tại một bên của kho hàng, sau đó lần lượt đi qua các khâu của kho hàng và cuối cùng được xuất đi tại cổng ra nằm ở phía đối diện của nhà kho. Phù hợp để sử dụng trong các nhà kho cross dock với cường độ hoạt động cao và các nhà kho có hoạt động mang tính hệ thống/dây chuyền cao. (0.5 điểm)

Dạng chữ U: Hàng hóa sẽ vào kho ở cổng vào nằm tại một bên của kho hàng, sau đó di chuyển tới khu vực lưu trữ ở phần phía sau của kho. Sau đó được đưa đến khu vực chọn hàng rồi tới các khu vực nằm phía trước của nhà kho và sau đó xuất hàng ở cửa ra. Phù hợp với các nhà kho Cross-dock, sử dụng không gian dock một cách hiệu quả, cho phép mở rộng dễ dàng. (0.5 điểm)

Dạng module: Nhà kho được chia thành các khu vực riêng biệt dành cho các quy trình khác nhau. Phù hợp khi các quy trình riêng lẻ này đủ lớn để có thể vận hành với một không gian riêng biệt một

cách hiệu quả. (0.5 điểm)

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

ThS. Nguyễn Việt Tịnh

ThS. Syed Tâm Husain